

GIẤY PHÉP
HOẠT ĐỘNG TRONG PHẠM VI BẢO VỆ CÔNG TRÌNH THỦY LỢI

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Thủy lợi ngày 19/6/2017;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ số: 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi; 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Báo cáo kết quả thẩm định số 320/BC-SNN&PTNT ngày 23/8/2024 và Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Thiệu Hóa tại Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi ngày 14/8/2024 (kèm theo hồ sơ).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Thiệu Hóa (địa chỉ tại tiểu khu 2, thị trấn Thiệu Hóa, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa) được hoạt động trong phạm vi bảo vệ các công trình thủy lợi (gồm: Kênh chính Nam thuộc Hệ thống kênh Bắc Sông Chu – Nam Sông Mã và sông Mậu Khê), với các nội dung sau đây:

1. Tên hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi:

Thi công xây dựng công trình, bao gồm các hoạt động: Xây dựng công trình mới; hoạt động của phương tiện cơ giới phục vụ công tác thi công xây dựng.

2. Phạm vi cấp phép cho hoạt động:

Toàn bộ khu vực thi công xây dựng các hạng mục công trình, gồm: 01 cầu (cầu Nháng) tại Km2+140,18m cắt qua sông Mậu Khê tại xã Thiệu Phúc, huyện Thiệu Hóa; trồng cây xanh từ Km0+00 - Km9+567,84 tương ứng với Km35+980 - Km26+412,16 của kênh chính Nam; phần thoát nước mặt đường từ

Km0+600 - Km9+567,84 tương ứng với Km35+380 - Km26+412,16 của kênh chính Nam thuộc dự án Nâng cấp, mở rộng đường tỉnh 506B đoạn từ nút giao với Quốc lộ 45 đến nút giao với Đường nối 3 Quốc lộ (45-47-217) tại xã Thiệu Ngọc, huyện Thiệu Hóa (được Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Thiệu Hóa phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công và Dự toán xây dựng công trình tại Quyết định số 223/QĐ-BDA ngày 29/5/2024), nằm trong phạm vi bảo vệ của các công trình thủy lợi nêu trên thuộc địa phận huyện Thiệu Hóa (*Nội dung chi tiết như hồ sơ thẩm định của Sở Nông nghiệp và PTNT kèm theo Báo cáo số 320/BC-SNN&PTNT ngày 23/8/2024*).

3. Quy mô, thông số chủ yếu của hoạt động cấp phép

- Quy mô: Trong phạm vi bảo vệ các công trình thủy lợi (gồm: Kênh chính Nam thuộc Hệ thống kênh Bắc Sông Chu – Nam Sông Mã và sông Mậu Khê).

- Thông số chủ yếu:

+ Mở rộng Cầu Nháng tại Km2+140,18m cắt qua sông Mậu Khê tại xã Thiệu Phúc, huyện Thiệu Hóa bằng BTCT và BTCT dự ứng lực theo TCVN 11823- 2017, tải trọng HL93, người đi bộ 3x10-3Mpa, tần suất thiết kế P=4%; Cầu Nháng hiện tại có tổng bề rộng cầu là $B = (0,5+5+0,5)m = 6,0m$, cầu Nháng được mở rộng về trái tuyến là $B = 4,0m$, chiều rộng cầu mới $B = (0,5+9,0+0,5)m = 10,0m$; cầu gồm 01 nhịp giằng đơn dài $L=18m$, chiều dài cầu đến đuôi mố $L = 26,10m$, mố cầu dạng mố nặng chữ U bằng BTCT đặt trên hệ 04 cọc khoan nhồi bằng BTCT; đường đầu cầu và gia cố mái kênh được vuốt nối và chuyển tiếp phù hợp với bờ kênh.

+ Trồng cây xanh từ Km0+00 - Km9+567,84 tương ứng với Km35+980 - Km26+412,16 của kênh chính Nam: Phần vỉa hè trái tuyến (phía khu vực dân cư) được trồng hoa Ban tím, khoảng cách 10m/1 cây; phần phân cách bên phải tuyến và kênh Nam trồng cây hoa Ban tím, khoảng cách 10m/1 cây.

+ Phân thoát nước mặt đường từ Km0+600 - Km9+567,84 tương ứng với Km35+380 - Km26+412,16 của kênh chính Nam, cụ thể: Đoạn Km0+600 – Km5+400 bên phải tuyến thiết kế hệ thống rãnh dọc chịu lực $B = 0,4m$, kết cấu bằng BTXM đặt trên lớp đá dăm đệm dày 10cm, tấm đan bằng BTCT, hố ga được bố trí khoảng cách 30m/1 hố; đoạn Km5+400 – Km7+700 xây dựng rãnh dọc phải tuyến D300 kết hợp với hố thu bằng BTXM đặt trên lớp đá dăm đệm dày 10cm, tấm đập Composite với khoảng cách 30m/1 ga thu nước, cửa xả được kết nối với các cống hiện trạng trên tuyến; đoạn Km7+700 – Km9+567,94 thiết kế nâng cao thành rãnh hiện tại bên phải tuyến đảm bảo đỉnh tấm đan cao bằng mép ngoài mặt đường.

4. Thời hạn của giấy phép: 12 tháng, kể từ ngày ký ban hành Giấy phép này.

Điều 2. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Thiệu Hóa:

- Được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Điều 31 và phải thực hiện các nghĩa vụ quy định tại Điều 32, Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi.

- Không thực hiện các hoạt động nằm ngoài phạm vi giấy phép được cấp.

- Tổ chức thực hiện đầy đủ các biện pháp bảo vệ môi trường, chất lượng nước trong công trình thủy lợi theo quy định.

- Có trách nhiệm báo cáo việc thực hiện các nội dung trong giấy phép và các quy định của pháp luật có liên quan về Sở Nông nghiệp và PTNT định kỳ 6 tháng một lần và sau khi kết thúc thời gian thực hiện giấy phép không quá 10 ngày.

- Trong thời hạn của giấy phép, nếu Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Thiệu Hóa vi phạm các quy định ghi trong giấy phép và các quy định khác của pháp luật liên quan sẽ bị xử lý theo quy định.

- 45 ngày trước khi giấy phép hết hiệu lực, nếu Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Thiệu Hóa có nhu cầu tiếp tục hoạt động trong phạm vi bảo vệ các công trình thủy lợi (gồm: Kênh chính Nam thuộc Hệ thống kênh Bắc Sông Chu – Nam Sông Mã và sông Mậu Khê) thì phải làm thủ tục gia hạn sử dụng giấy phép theo quy định.

Điều 3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu trách nhiệm kiểm tra việc thực hiện giấy phép; UBND huyện Thiệu Hóa, Công ty TNHH một thành viên thủy lợi Nam Sông Mã theo dõi, giám sát quá trình thực hiện các hoạt động được cấp phép trong phạm vi bảo vệ và chịu trách nhiệm về chất lượng nước trong các công trình thủy lợi (gồm: Kênh chính Nam thuộc Hệ thống kênh Bắc Sông Chu – Nam Sông Mã và sông Mậu Khê)./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 GP;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Ban QLDA ĐTXD huyện Thiệu Hóa;
- Lưu: VT, NN, TTPVHCC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Đức Giang